

Bản án số: 38/2023/HS-PT
Ngày: 16-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân.

Các Thẩm phán: Ông Trần Ngọc Tú và ông Lê Vũ Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Diệu Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thuýên, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLPT-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Bùi Văn Anh K do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Anh K với Bản án sơ thẩm số: 18/2023/HS-ST ngày 15-3-2023 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo kháng cáo:

Bùi Văn Anh K; tên gọi khác: Không; sinh ngày 14/4/1982, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số 01/01/105 đường H, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe, trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Phạm Thị Q; có vợ: Nguyễn Thị Hồng Y, có 02 người con lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án: Không, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 20/8/2022, Bùi Văn Anh K (có giấy phép lái xe ô tô hạng D), điều khiển xe ô tô con biển kiểm soát: 75A-123.95, xe của chị Võ Trà M, lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng từ thành phố H đi huyện P; với tốc độ khoảng 60 -70 km/h (lời khai của K). Khi đến tại Km 844⁺³¹⁰ (vị trí xảy ra tai nạn), xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đoạn đường này rộng 20

mét 50, được chia thành hai chiều xe chạy bởi dải phân cách cố định, ở giữa có khoảng trống là nơi cho phép các phương tiện giao thông chuyển hướng, quay đầu và có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ; bên trái đường là nơi giao nhau giữa đường Quốc lộ 1A với đường đi thôn 10, xã T, thị xã H; chiều đường phải (theo chiều xe của K), rộng 10 mét và được chia thành 3 làn xe chạy (làn trái sát dải phân cách, rộng 4 mét, làn giữa rộng 4 mét, làn phải sát lề phải, rộng 2 mét); trên lề đường phải có biển chỉ dẫn người đi bộ sang ngang; điều kiện thời tiết lúc này là có mưa phùn, ánh sáng mờ, tầm nhìn bị hạn chế (lời khai của K). Cùng lúc này, phía trước xe ô tô của K có bà Võ Thị N, sinh năm 1946, trú tại thôn B, xã T, thị xã H; đang đi bộ qua đường theo hướng từ trái qua phải (trái phải theo chiều xe K) và đi trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, vị trí của bà N lúc này đã đi đến làn đường giữa (làn đường xe của K đang chạy). Do K không chú ý quan sát trên đường, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn (K vẫn chạy tốc độ 60 – 70km/h); nên xe ô tô do K điều khiển đã tông vào bà N, làm bà N ngã đập đầu vào kính chắn gió phía trước xe, sau đó bị hất văng xuống đường; lúc này K mới biết đã xảy ra tai nạn nên dừng xe lại kiểm tra, rồi đưa bà N đi cấp cứu. Hậu quả: bà N chết trên đường đi cấp cứu; xe ô tô bị hư hỏng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75A- 123.95 (cùng giấy tờ xe); 01 giấy phép lái xe hạng D mang tên Bùi Văn Anh K; 01 đĩa CD hiệu MAXELL có chứa clip độ dài 02 phút 21 giây, định dạng MP4, dung lượng 10,1 MB (được trích xuất từ Camera tại vị trí xảy ra tai nạn). Hiện xe ô tô cùng giấy tờ xe nói trên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 225-22/TT ngày 10/9/2022, của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y Sở Y tế Thừa Thiên Huế, kết luận nguyên nhân chết của bà Võ Thị N như sau:.. Chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng chủ phương tiện đã bồi thường thiệt hại về dân sự theo yêu cầu của gia đình bị hại, với tổng số tiền là: 158.700.000 đồng (Một trăm năm mươi tám triệu bảy trăm ngàn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Bùi Văn Anh K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Anh K 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

Ngày 16/3/2023 bị cáo Bùi Văn Anh K có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nhận tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế trình bày như sau: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Bùi Văn Anh K 09 (Chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn Anh K khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở để kết luận:

Vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào khoảng 05 giờ 20 phút ngày 20/8/2022, tại Km 844⁺³¹⁰ Quốc lộ 1A, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Lỗi hoàn toàn là do bị cáo, điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi điều kiện thời tiết có mưa, tầm nhìn bị hạn chế, qua nơi khu vực có đường giao nhau cùng mức, khi có người đi bộ trên đường và không chấp hành báo hiệu đường bộ, nhường đường cho người đi bộ; vi phạm khoản 2, 3, 6, 11 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải; khoản 1, 4, Điều 11; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, làm bà Võ Thị N chết.

Do đó, Tòa án nhân dân thị xã H đã kết án bị cáo Bùi Văn Anh K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Anh K xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo thấy rằng: Bị cáo Bùi Văn Anh K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; khi tham gia giao thông bị cáo đã không chấp hành các quy định của Luật Giao thông đường bộ nên đã gây tai nạn, hậu quả bà Võ Thị N chết, lỗi hoàn toàn là do bị cáo. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là đã xem xét cho bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ gì mới để xem

xét, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo. Do đó, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Văn Anh K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn Anh K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Anh K 09 (Chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; buộc bị cáo Bùi Văn Anh K phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- TAND TX Hương Thủy;
- VKSND TX Hương Thủy;
- CA TX Hương Thủy;
- Chi cục THADS TX Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Thị Hồng Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- TAND TX Hương Thủy;
- VKSND TX Hương Thủy;
- CA TX Hương Thủy;
- Chi cục THADS TX Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Hồng Vân